

CỘNG ĐỒNG NGƯỜI ẤN Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH – CẦU NỐI CHO MỐI QUAN HỆ HỮU NGHỊ GIỮA VIỆT NAM VÀ ẤN ĐỘ TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

PGS.TS. Phan Thị Hồng Xuân¹

TÓM TẮT

Việt Nam và Ấn Độ là hai nước có mối quan hệ bang giao từ rất sớm và lâu trong lịch sử: từ những mối quan hệ giao lưu văn hóa thông qua hoạt động truyền giáo vào thế kỉ đầu Công nguyên đến các quan hệ đối ngoại đa phương hóa, đa dạng hóa trong thế kỉ XXI. Mối quan hệ này liên tục được thử thách và được chính phủ cũng như nhân dân hai nước vun đắp qua thời gian. Trong các yếu tố tạo nên sự gắn kết bền chặt giữa chính phủ và nhân dân hai nước Việt Nam và Ấn Độ với nhau, không thể không kể đến sự hiện diện của cộng đồng người Ấn – một bộ phận dân cư của Thành phố Hồ Chí Minh.

Mặc dù số lượng người Ấn ở Thành phố Hồ Chí Minh không đông như những quốc gia khác ở Đông Nam Á nhưng họ cũng đã và đang đóng góp một phần không nhỏ trong giao lưu văn hóa với người Việt cũng như các tộc người khác; thu hút vốn đầu tư từ Ấn Độ, ... góp phần thắt chặt mối quan hệ tốt đẹp giữa hai nước Việt Nam và Ấn Độ trong giai đoạn phát triển mới.

Bài viết “Cộng đồng người Ấn ở Thành phố Hồ Chí Minh – cầu nối cho mối quan hệ hữu nghị giữa Việt Nam và Ấn Độ trong giai đoạn hiện nay” được chúng tôi thiết kế gồm 2 phần:

1. Khái quát về cộng đồng người Ấn ở Thành phố Hồ Chí Minh
2. Vai trò của Cộng đồng người Ấn ở Thành phố Hồ Chí Minh trong mối quan hệ giữa Việt Nam và Ấn Độ

ABSTRACT

Vietnam and India are the two countries having early and age-old relationship in history: from the cultural exchange relation through the spread of religions dated back to earlier centuries to the multilateral international relation in the 21st century. This relationship is continuously tested and nourished by the Government and people of the two countries. Among the elements making the close linkage for the relationship, the presence of the Indian community in Ho Chi Minh City plays an important role.

Although the Indian community in Ho Chi Minh City is not as large as that in other Southeast Asian countries, it has contributed to the cultural exchange with the Vietnamese and other ethnic groups; attracted FDI from India, etc, which tightens the good relationship between Vietnam and India in the new period of development.

The paper “The Indian community in Ho Chi Minh City – the bridge for relationship between Vietnam and India in current period” includes 2 parts:

1. Introduction of the Indian community in Ho Chi Minh City
2. The role of the Indian community in Ho Chi Minh City in the relation between Vietnam and India.

¹ Khoa Nhân học, Trường KHXH và NV Tp.HCM, Đại học Quốc gia TP.HCM.

1. DẪN NHẬP

Cùng với Trung Hoa, Ả Rập, Ấn Độ được biết đến như một nền văn minh lâu đời với hàng ngàn năm lịch sử và có nhiều ảnh hưởng văn hóa đến khu vực Đông Nam Á. Trên một góc nhìn từ lịch sử, có thể nói nếu như văn hóa Trung Hoa đến Đông Nam Á bằng con đường “cưỡng bức” thì văn hóa Ấn Độ du nhập khu vực này bằng con đường hòa dịu hơn. Khởi nguồn của các mối quan hệ giữa Đông Nam Á và Ấn Độ là những hoạt động thương mại và truyền bá tôn giáo. Riêng tại Việt Nam, theo các chuyên gia nghiên cứu, quan hệ Việt Nam - Ấn Độ đã được thiết lập qua hơn 2.000 năm. Theo dòng chảy lịch sử, quan hệ giữa hai dân tộc – hai quốc gia cũng trải qua những thăng trầm nhưng hầu như luôn tốt đẹp và gắn bó. Về phương diện ngoại giao giữa hai Nhà nước, Việt Nam và Ấn Độ đã chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao từ ngày 07/01/1972 đến nay đã tròn 40 năm và năm 2012 cũng là năm đánh dấu 5 năm hai nước thiết lập quan hệ đối tác chiến lược (2007 – 2012). Mối quan hệ hai nước ngày càng được củng cố và trở nên bền chặt không chỉ trên mối quan hệ chính trị, ngoại giao mà còn là sự gắn bó của yếu tố văn hóa xã hội bởi trong các cộng đồng có nguồn gốc nước ngoài đã và đang sinh sống tại Việt Nam nói chung và Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng có sự hiện diện của người Ấn. Quá trình định cư của những lưu dân người Ấn này cũng khá lâu, trên 200 năm. Tuy nhiên, những tài liệu nghiên cứu về họ lại quá khiêm tốn hoàn toàn chưa tương xứng với những điều mà Việt Nam và Ấn Độ đã có với nhau, đã dành cho nhau trong lịch sử. Qua bài nghiên cứu này, chúng tôi mong muốn: phác họa bức tranh toàn cảnh của cộng đồng người Ấn ở Thành phố Hồ Chí Minh, từ đó xác

định vai trò của cộng đồng người Ấn ở Thành phố Hồ Chí Minh trong mối quan hệ giữa Việt Nam và Ấn Độ.

2. NỘI DUNG

2.1. Khái quát về cộng đồng người Ấn ở TP.HCM

2.1.1. Tộc danh “người Ấn” và một số nhóm Ấn tại Sài Gòn – Tp.HCM

Cộng đồng người Ấn là thuật ngữ chúng tôi dùng chung để chỉ người có nguồn gốc Ấn đang làm việc, sinh sống tại Việt Nam. Trong nội dung bài nghiên cứu này, chúng tôi xác nhận khái niệm cộng đồng người Ấn sẽ bao gồm 5 thành phần: (1) người có nguồn gốc Ấn đã là công dân Việt Nam (quốc tịch Việt Nam), (2) người có nguồn gốc Ấn đã sinh sống lâu đời tại Việt Nam nhưng không mang quốc tịch Việt Nam, (3) người có nguồn gốc Ấn không mang quốc tịch Ấn Độ cũng như Việt Nam², (4) người Ấn lai (hôn nhân khác chủng với người Việt, người Khmer hoặc người Hoa ở Việt Nam), (5) người Ấn Độ (mang quốc tịch Ấn Độ) đang sinh sống, làm việc ở Việt Nam.

Về người Ấn đã là công dân Việt Nam cũng như đã có quá trình sinh sống lâu đời ở Việt Nam nhưng không mang quốc tịch Việt Nam thì trước năm 1975, ở Sài Gòn, họ thường được cư dân bản địa gọi là người Chà hoặc đôi khi là Chà Và do trong nội bộ cộng đồng người Ấn có nhiều nhóm địa phương khác nhau:

Nhóm Chà Bombay là nhóm người Ấn có gốc tại Thành phố Bombay, Delhi, Benares. Họ đến Sài Gòn từ những thập niên đầu của thế kỉ XIX. Họ là những thương gia trên con đường tơ lụa, có một số chi điểm quan trọng ở một số thành phố khác. Là những thương nhân giàu có, nhóm Bombay này lập ra những ban hội kinh doanh rất phát đạt ở Sài Gòn thời xưa.

² Theo Natasha Pairaudeau : trước 1977, hầu hết người Ấn và người Ấn lai rời Việt Nam trở về Ấn Độ hay qua Pháp (1881, nhà cầm quyền Pháp ban hành quy chế được từ bỏ “đăng cấp và phong tục” đối với người Ấn để mang tư cách công dân Pháp. Theo đó, tuy có nguồn gốc Ấn, nhưng nhiều người Ấn ở Đông Dương mang quốc tịch Pháp). [5, tr. 203]

Họ chính là cộng đồng xây dựng nên ngôi đền Hindu giáo Gurnagar trên đường An Dương Vương, khu vực Chợ Lớn.

Nhóm Chà Chetty. Nhóm này từng gây tiếng vang một thời vì là những người chuyên cho vay nặng lãi. Đa số nhóm người này có quốc tịch Pháp và do đó nhận được sự ưu đãi rất lớn từ chính quyền thực dân dưới tư cách là “những người châu Á không phải Việt Nam”. Họ cho vay, thế chấp nhà cửa, ruộng đất một cách hợp pháp. Họ cũng là tầng lớp giàu có và cũng đã xây nên những ngôi đền Hindu giáo đầu tiên ngay trên đất Sài Gòn.

Bên cạnh đó, cũng có tầng lớp người Ấn bình dân sống chan hòa cùng dân nghèo thành thị. Cuối thế kỉ XIX, họ chuyên hành nghề đánh xe ngựa chở khách. Về sau, họ chuyển sang chăn nuôi bò, nuôi dê. Nhiều người trong số họ lấy vợ Việt và sinh ra con lai, sống khiêm tốn với nghề nấu cà ri gia truyền.

Hiện nay, đại bộ phận người có nguồn gốc Ấn định cư lâu dài ở Thành phố Hồ Chí Minh đều là những người Ấn lai (bao gồm: những người đã xin được chuyển quốc tịch sang quốc tịch Việt Nam và những người đã sinh sống lâu đời tại Tp.HCM nhưng vẫn giữ quốc tịch các nước khác). Họ là kết quả của những cuộc hôn nhân giữa người Ấn và người Việt hay giữa người Ấn và người Khmer, hoặc giữa người Ấn và người Hoa.

Trong nội dung bài viết của mình, chúng tôi cũng sẽ đề cập đến những người Ấn (mang quốc tịch Ấn Độ hoặc quốc tịch các nước khác) đến Tp.HCM chủ yếu vì mục đích công việc (được chính phủ hoặc các công ty Ấn Độ, các tập đoàn đa quốc gia cử sang) hoặc kinh doanh, buôn bán (dạng tự do). Với những người Ấn này thì hầu như hết hạn hợp đồng, thời hạn công tác, họ sẽ rời Việt Nam, không nhiều người kết hôn với cư dân bản địa, định cư lâu dài nơi đây như những giai đoạn lịch sử trước đó.

2.1.2. Lịch sử quá trình định cư của cộng đồng người Ấn ở Tp.HCM

Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh ngày xưa từng được mệnh danh là hòn ngọc Viễn Đông, thành phố tiếp giáp biển Đông, rất thuận lợi cho các hoạt động giao lưu hàng hải. Theo ghi chép của Trương Vĩnh Kí về đất Gia Định xưa thì từ đầu thế kỉ XIX đã xuất hiện những “Tàu xanh, tàu đỏ mang hàng hóa chất ngất trời. Tàu bè các nước Tây, Tàu, Nhật Bản, Thái Lan, Chà Và đều tới Gia Định buôn bán” [1, tr 26]. Người Chà Và ở đây Trương Vĩnh Kí không giải thích rõ, chúng tôi đoán là chỉ những người đến từ Indonesia vì theo lời Trương Vĩnh Kí những người Chà Và này có làn da ngăm đen, tóc rối, có những điểm tương đồng với chủng người có nguồn gốc Mã Lai – Đa Đảo. Về sau, danh từ Chà Và này còn được người Việt đánh đồng với các lưu dân người Ấn. Đa số người Ấn đến Sài Gòn là theo chân những chủ đồn điền đến khai phá vùng đất mới thời Pháp thuộc. Về thời điểm cụ thể cho đến nay vẫn chưa có bằng chứng nào chỉ ra. Các nhà nghiên cứu ước định khoảng đầu thế kỉ XIX [3, tr. 15 – 16].

Ở khu chợ cũ gần với các bên cảng và ở khu chợ trung tâm là những nơi tập trung người Ấn rất năng động trong hoạt động thương mại. Họ đến Sài Gòn từ hơn nửa thế kỉ (từ đầu những năm 70 của thế kỉ XIX). Những người đầu tiên phần nhiều là nhân viên của các thương cục Pháp ở Ấn Độ (các thành phố Mahé, Pondichery, Karical) ngay sau khi thực dân Pháp chiếm Sài Gòn. Ít lâu sau, lại có một nhóm người Ấn khác nhập cư vào Sài Gòn từ Ấn Độ thuộc Anh. Đa số là người Tamil ở Coomandel (Nam Ấn), được mệnh danh là “Malabars” hay “Chetty”. Họ là những tín đồ Bà La Môn giáo và có ba ngôi đền ở Sài Gòn, lớn nhất là ngôi đền ở phố Ohier. Họ buôn bán vải, đồ trang sức, chủ cửa hiệu, chủ ngân hàng và cho vay... [2, tr. 59].

2.1.3. Dân số, đặc điểm dân cư và địa bàn cư trú

Theo nhà nghiên cứu về Gia Định xưa Nguyễn Đình Đầu thì năm 1859, dân số toàn Sài Gòn phỏng đoán là 100.000 người. Năm 1866, ở Sài Gòn có 180 người Ấn, đến năm 1881 có 366 người Ấn (gồm cả người Ấn gốc và người Ấn quốc tịch Pháp). Năm 1895, tăng lên 1140 người Ấn, 910 người (1897), 790 người (1903), 855 người (1905) [1, tr. 107 – 111]. Điềm qua quá trình hình thành một bộ phận người Ấn tại Sài Gòn của tác giả nghiên cứu trước đó, chúng tôi tạm nhận xét: vào đầu thế kỉ XX, theo thời gian cộng đồng nhập cư người Ấn tại Sài Gòn - Tp.HCM có xu hướng tăng lên, trong đó có lý do công việc làm ăn, buôn bán thuận lợi.

Sau năm 1975, đa số người Ấn trở về cố quốc, bộ phận còn lại phần đông là người Ấn lai và những người Ấn bị Ấn Độ từ chối vì không có giấy tờ đúng quy định nên không thể hồi hương. Họ lưu lại Việt Nam với danh nghĩa là những người nước ngoài. Do chưa nhập quốc tịch Việt Nam nên họ đã gặp không ít những khó khăn trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày. Qua sự tìm hiểu của chúng tôi thì những người Ấn định cư lâu đời ở Sài Gòn – Tp.HCM đa số là người Ấn lai từ các cuộc hôn nhân khác chủng giữa người Ấn Độ và người Việt hay giữa người Ấn Độ và người Khmer. Người Ấn từ Ấn Độ đến Tp.HCM sau năm 1975 đa phần với mục đích kinh doanh, lưu trú trong thời gian ngắn với số lượng dao động, không ổn định. Theo nguồn tài liệu do văn phòng Tổng lãnh sự quán Ấn Độ tại Tp.HCM cung cấp – hiện nay có khoảng 500 người Ấn đang sinh sống và làm ăn tại Tp.HCM.

Về địa bàn cư trú: những người Ấn đầu tiên di cư đến Sài Gòn cư trú chủ yếu ở quận 1 và quận 3, xung quanh các công trình tôn giáo như thánh đường ở Đông Du (quận 1), Nguyễn Trãi (quận 5). Họ sống gần nhau để cùng tương trợ, giúp đỡ nhau

nơi đất khách quê người. Về sau, do chịu sự tác động của quá trình đô thị hóa và quá trình cộng cư dẫn đến việc người Ấn kết hôn với người bản xứ nên tập quán cư trú ban đầu của họ cũng thay đổi: họ không còn sống quy tụ xung quanh các khu vực đền thờ hay thánh đường nữa. Họ sống rải rác ở các quận 1, 3, 5, 6, 12 và cả quận Gò Vấp, huyện Củ Chi. Những người Ấn này sống chan hòa cùng người Việt và do những quy định về quyền công dân của nước sở tại, dần dần họ xin được chuyển sang quốc tịch Việt Nam. Tuy vậy, họ vẫn giữ phong tục của mình thông qua các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng.

2.1.4. Quan hệ giữa cộng đồng người Ấn với các cộng đồng người khác

Theo Sadhnu và Mani [6, tr. xx], những người Ấn đến Đông Dương và Việt Nam theo chân những đội quân xâm lược thực dân Pháp. Từ nhiều vùng của Ấn Độ, những nhóm Chà Bombay, Chà Chetty, Tamil di cư đến Sài Gòn. Mỗi nhóm tùy theo điều kiện hoạt động trong những lĩnh vực khác nhau: nhóm Chà Bombay thiên về lĩnh vực thương mại, Chà Chetty chuyên hoạt động cho vay. Riêng tầng lớp bình dân Ấn vốn là những công nhân khai thác đồn điền thì chung sống hòa hợp cùng người Việt bản xứ. Thời gian trôi qua, hoàn cảnh người Việt và người Ấn cũng đã khác xưa. Quan hệ giữa hai cộng đồng này dần trở nên tốt đẹp vì bên cạnh sự gần gũi giữa hai nền văn hóa, sự giao lưu, tiếp biến văn hóa giữa Việt Nam và Ấn Độ liên diễn qua không gian và thời gian, còn có sự thân thiện của mối quan hệ chiến lược giữa chính phủ 2 nước Việt Nam và Ấn Độ.

Người Ấn có nền văn hóa lâu đời với những gam màu đa dạng, phong phú và vô cùng sống động. Người Ấn dù đi tới đâu vẫn gìn giữ nét đẹp truyền thống của dân tộc mình, dễ nhận thấy là qua những đền đài Hindu giáo. Đền chùa của họ không chỉ là công trình kiến trúc công cộng,

nơi quy tụ bà con người Ấn đồng hương mà còn là nơi đáp ứng nhu cầu tâm linh không thể thiếu trong phong tục tập quán truyền thống hàng ngày mà họ vẫn gìn giữ khi di cư đến miền đất mới³. Văn hóa luôn biến động bởi vì văn hóa cũng chịu sự tác động của nhiều yếu tố theo quy luật phát triển của tự nhiên và xã hội. Trải qua quá trình cộng cư lâu dài cùng người Việt, văn hóa Ấn không phải là trường hợp ngoại lệ nằm bên ngoài quỹ đạo của sự phát triển, do vậy cũng chịu sự tác động lớp văn hóa của cư dân bản địa. Đối với đa số người Ấn ở Thành phố Hồ Chí Minh, những nghi lễ tôn giáo mang tính rườm rà, phức tạp đã không còn quá quan trọng trong cuộc sống hàng ngày của họ. Họ chủ trương sự đơn giản và hài hòa. Thông qua đời sống hàng ngày, chúng ta có thể thấy họ rất cởi mở và thân thiện. Dấu ấn của văn hóa truyền thống kết hợp cùng những yếu tố mới từ văn hóa Việt đã tạo nên nét đặc trưng trong văn hóa của cộng đồng Ấn ở thành phố Hồ Chí Minh hiện nay. Nếu có dịp vào tham quan các đền đài Hindu giáo, chúng ta sẽ thấy không chỉ có người Ấn đến cúng kiến mà còn thấy không ít người Việt rồi người Hoa, người Khmer cũng thành tâm dâng hương và hoa quả lên các vị thần vốn không phải là các vị thần bản địa gần gũi trong nền văn hóa của họ. Tất cả những người viếng đền và thực hành nghi lễ đã vượt qua ranh giới của sự khác biệt tộc người: trước thần linh, họ chỉ có tấm lòng thành kính và mọi người đều bình đẳng như nhau.

2.2. Vai trò của cộng đồng người Ấn ở thành phố Hồ Chí Minh trong mối quan hệ giữa Việt Nam – Ấn Độ

2.2.1. Mối quan hệ giữa Việt Nam và Ấn Độ trong lịch sử

Ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ ở khu vực Đông Nam Á diễn ra từ rất sớm. Các thiên sử thi Ramayana, Arthasatra của

Ấn Độ đã nhiều lần đề cập đến những địa danh như Đất Vàng (Suvarnabhuni), Đảo Vàng (Suvarnadvipa). Các tên gọi này ám chỉ vùng đất mà ngày nay chúng ta gọi là Đông Nam Á. Từ xa xưa, Đông Nam Á được các thương nhân người Ấn tìm và biết đến như vùng đất của hương liệu, gia vị và của cải trù phú. Liên tiếp nhiều đoàn người, trong đó có những nhà truyền giáo rồi những thương nhân lần lượt cập “bến cảng Đông Nam Á”. Trong công trình viết về *Các quốc gia Ấn Độ hóa ở Viễn Đông* của mình, G. Coedès đã nêu lên rất cụ thể tình hình, bối cảnh lịch sử và những ảnh hưởng của văn minh Ấn Độ trong khu vực. Tuy nhiên, ông vẫn luôn phản đối mọi cách gọi Đông Nam Á là “Ấn Độ bên ngoài”, “Ấn Độ rộng lớn hơn”, “Đại Ấn Độ”, “Thế giới Ấn Độ hóa hay Hindu hóa” vì gọi như thế là có ý hạ thấp cốt cách riêng của khu vực này. Đông Nam Á tiếp thu văn hóa Ấn Độ một cách chọn lọc và theo thời gian lớp văn hóa Ấn hóa này bị hòa tan vào các lớp văn hóa bản địa khác. Tuy vậy, có quốc gia chịu ảnh hưởng của văn hóa Trung Hoa, có quốc gia lại chịu ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ. Việt Nam nằm trên con đường hàng hải quan trọng trong khu vực nên chịu ảnh hưởng của cả hai nền văn minh Trung Hoa và văn minh Ấn Độ. Việt Nam chịu sự đô hộ của phong kiến phương Bắc trong gần 1.000 năm nên chịu sự ảnh hưởng và tác động của văn hóa, văn minh Trung Hoa có phần đậm nét hơn. Quan hệ Việt Nam - Ấn Độ diễn ra cũng gần như song song với mối quan hệ Việt Nam – Trung Hoa. Từ những thế kỉ đầu Công nguyên, các nhà truyền giáo đã mang Phật giáo đến nước ta nên có thể thấy quan hệ ban sơ của Việt Nam và Ấn Độ là quan hệ về phương diện tôn giáo và cùng với đó là các mối quan hệ về thương mại, buôn bán. Đây là hai biểu hiện rõ ràng và cụ thể nhất trong mối bang giao Việt Nam - Ấn Độ thời kì đầu. Theo

³ Người Tamil có câu tục ngữ: “Kovil illa uril kudi irrukka vendam” khuyên “không nên sống ở những nơi không có chùa chiền” [4, tr. 110]

thời gian, quan hệ của hai nước dần dần được nâng lên và ngày càng đa dạng trên nhiều phương diện. Ấn Độ là người bạn đã ủng hộ nhân dân Việt Nam trong hai cuộc chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Ngược lại, nhân dân ta cũng ủng hộ Ấn Độ trong cuộc đấu tranh giành độc lập từ Anh. Đến thời hiện đại, quan hệ hai bên được bổ sung thêm các yếu tố mới: kinh tế, giáo dục, khoa học – công nghệ,... Quan hệ Việt Nam và Ấn Độ đã được hình thành và phát triển trong hơn 1.000 năm và ngày càng tỏ ra bền chặt. Và với vai trò tích cực của mình trong ASEAN, Việt Nam sẵn sàng làm cầu nối để Ấn Độ tăng cường hợp tác với các nước trong ASEAN⁴.

2.2.2. Vai trò của cộng đồng người Ấn trong mối quan hệ Việt Nam - Ấn Độ

Theo thống kê mới nhất từ Cục Việc làm, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐ - TB &XH) [7], [9], hiện có trên 80.000 người nước ngoài đang sinh sống, làm việc và học tập tại Việt Nam. Trong đó, có khoảng 1.600 người làm việc trong các cơ quan ngoại giao, tổ chức phi Chính phủ; khoảng 25.000 người nước ngoài đang làm việc trong các dự án đầu tư; khoảng 55.000 người đang làm việc trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, khoa học – công nghệ... Cộng đồng người Ấn Độ chỉ chiếm một bộ phận rất khiêm tốn trong số này (ở đây, chúng tôi sử dụng cụm từ “cộng đồng người Ấn Độ” với nghĩa rộng nhất đã xác định trong phần tộc danh “người Ấn”). Theo số liệu từ Văn phòng Tổng Lãnh sự quán Ấn Độ⁵, cả hai miền Trung và Nam Việt Nam có khoảng 800 người gốc Ấn, riêng Thành phố Hồ Chí Minh có gần 500 nhân khẩu, kể cả thể hệ những người Ấn lai tự nguyện nhập quốc tịch và trở thành công dân Việt Nam⁶.

Theo quan điểm của chúng tôi, sự hiện diện của cộng đồng người Ấn hiện nay ở Thành phố Hồ Chí Minh tự nó đã nói lên vai trò cầu nối giữa quốc gia - dân tộc Việt Nam và Ấn Độ: “Cột mốc đánh dấu những người có nguồn gốc Ấn trở lại Việt Nam đó là chuyến thăm chính thức Việt Nam của Phó Tổng thống Ấn Độ - K.R. Narayanan vào năm 1993,... Nhiều người Ấn lai đã rời Việt Nam sau năm 1975 thì nay trở lại, liên lạc, tìm lại bà con, họ hàng, trong đó cũng có một số mở lại nhà xưởng kinh doanh,... Ngoài ra, còn do chính sách thu hút nguồn nhân lực là các chuyên gia, doanh nghiệp và người lao động của các công ty Ấn Độ và các công ty nước ngoài tại Việt Nam” [5, tr. 203]. Như vậy, Ấn Độ không còn là một đất nước xa xôi với nền văn minh lâu đời trong lịch sử mà hiện ra thật gần gũi với người dân Tp.HCM qua những giá trị văn hóa của quốc gia Ấn Độ nói chung, tộc người Ấn nói riêng. Trước tiên là hình ảnh những ngôi đền hiện diện nơi đây.

Tại các đền Hindu giáo (Ấn giáo) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, hàng ngày đều có đông tín đồ và khách thập phương đến chiêm bái. Trên địa bàn Quận 1 có ba đền thờ Ấn giáo: một ở đường Trương Định, một ở đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa và một ở đường Tôn Thất Thiệp. Trong số những ngôi đền này thì ngôi đền ở số 45 đường Trương Định, phường Bến Thành là ngôi đền cổ kính nhất và có đông khách người Việt và người Hoa đến chiêm bái (ngày thứ sáu là ngày đến viếng đền theo quy định của Ấn giáo nên đền có đông khách nhất. Ngoài ngày thứ Sáu theo quy định của tôn giáo này thì vào những ngày Rằm, 30, mùng 1, đền còn tiếp đón

⁴ Phát biểu của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tại buổi tiếp Ngài Ahamed, Quốc vụ khanh Ấn Độ trong chuyến công tác tại nước ta nhân kỷ niệm 40 năm Việt Nam và Ấn Độ thiết lập quan hệ ngoại giao và kỷ niệm 5 năm thiết lập quan hệ đối tác chiến lược giữa hai nước (6/1/2012).

⁵ Tài liệu do Tổng Lãnh sự quán Ấn Độ tại thành phố Hồ Chí Minh cung cấp.

⁶ Theo Natasha Pairaudeau: cộng đồng người Ấn ở Việt Nam ước lượng có khoảng 400 người, sinh sống chủ yếu ở Hà Nội và Tp.HCM, trong số đó có khoảng 100 người vẫn giữ quốc tịch và tư cách công dân Ấn Độ sau năm 1975. [5, tr.203]

các tín đồ Phật giáo thường ăn chay đến chùa lễ Phật). Ngôi đền này được xây dựng vào năm 1885, thờ nữ thần Mariamman của Ấn giáo. Sự thành kính trong tôn giáo, tín ngưỡng dường như có một sức mạnh đặc biệt cố kết con người lại với nhau. Với cộng đồng người Ấn và người Việt ở Thành phố Hồ Chí Minh, mọi ranh giới về khác biệt tộc người đều bị xóa bỏ nhường chỗ cho những nghi lễ tôn giáo thiêng liêng. Các đền thờ Ấn giáo tại Tp.HCM ngày nay không còn là nơi chỉ dành riêng cho người Ấn theo đạo Hindu thực hành những lễ nghi tôn giáo – tín ngưỡng mà nó đã vượt qua biên giới của những sự khác biệt về tộc người, văn hóa, tôn giáo, phong tục tập quán,... Những ngôi đền Hindu giáo này theo thời gian đã và đang trở thành địa chỉ tâm linh quen thuộc của một bộ phận người Việt, Hoa, Khmer,... Người dân ở đây ít khi gọi tên gốc của đền mà thường gọi là “Chùa Bà Đen” [10]. Việc Việt hóa tên của ngôi đền thành “Chùa Bà Đen” cũng đã ít nhiều cho thấy mối quan hệ, giao lưu, tiếp biến văn hóa giữa Việt Nam và Ấn Độ.

Cũng trên góc độ văn hóa, thì ẩm thực luôn được xem là cách thức quảng bá văn hóa hiệu quả nhất, là “đại sứ văn hóa thân thiện” giới thiệu nền văn hóa một của quốc gia tại một quốc gia khác. Ẩm thực Ấn Độ ngày càng được nhiều cư dân trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh cũng như du khách trong và ngoài nước biết đến qua những món ăn Ấn, đặc biệt là món cà ri đã trở thành món đặc trưng khi nói đến ẩm thực Ấn Độ tại Việt Nam cũng như các quốc gia có người Ấn sinh sống trên toàn thế giới. Có thể kể tên một số những nhà hàng tiêu biểu nổi tiếng chuyên bán món ăn Ấn (có cả đặc trưng ẩm thực của Bắc Ấn và Nam Ấn) tại Tp.HCM như: Ashoka 1, Ashoka 2, Ashoka 3, Tandoor, Saigon India, Ali Baba, New Dehli, Bombay Halal, Mumtaz và Ganesha,...

Trên lĩnh vực kinh tế - thương mại, nhiều công ty, doanh nghiệp và tập đoàn

Ấn liên tục đổ dồn đầu tư vào Thành phố Hồ Chí Minh. Việt Nam trở thành nơi thu hút nhiều vốn đầu tư của Ấn Độ nhất ở thị trường ASEAN và Ấn Độ cũng trở thành 1 trong 10 nhà đầu tư lớn nhất vào Việt Nam. Ở Thành phố Hồ Chí Minh có nhiều doanh nghiệp Ấn Độ kinh doanh trên quy mô lớn và thành công. Những lĩnh vực mà Ấn Độ thường đầu tư như: dầu mỏ, khí đốt, lốp xe, vỏ xe, gia vị, dược phẩm, dầu thực vật, đồ nội thất, đường, nhựa, và nhiều ngành khác. Có thể kể đến một số doanh nghiệp như: OVL chuyên đầu tư về khai thác dầu mỏ và khí đốt, Godrej về đồ nội thất, NIVL về đường, VKL về gia vị,... Thành phố Hồ Chí Minh có gần 35 văn phòng đại diện của những công ty chuyên về dược phẩm chịu trách nhiệm về những sản phẩm xuất khẩu của Ấn Độ sang Việt Nam và hơn 80 cơ quan đại diện khác về những lĩnh vực máy móc, thép, xây dựng – kiến trúc, nông – dược, điện tử gia dụng,... Hiệp hội doanh nghiệp Ấn Độ ở Việt Nam (INCHARM) là cơ quan đại diện duy nhất của cộng đồng người Ấn ở Việt Nam. Cơ quan này chính thức được công nhận và đi vào hoạt động từ ngày 27 tháng 01 năm 1999. Toàn Hiệp hội có 149 thành viên thì ở Thành phố Hồ Chí Minh chiếm đa số: 120 (ở Hà Nội có 29 thành viên). INCHAM là một tổ chức phi Chính phủ, phi lợi nhuận và hoạt động độc lập.

Nhân chuyến viếng thăm Tp.HCM, Ngài E. Ahamed – Quốc vụ khanh phụ trách đối ngoại và phát triển nguồn nhân lực, Bộ Ngoại giao Ấn Độ đã phát biểu tại lễ mít – tinh kỷ niệm lần thứ 40 ngày thiết lập quan hệ ngoại giao giữa Ấn Độ và Việt Nam và kỷ niệm 5 năm ngày thiết lập Quan hệ đối tác chiến lược⁷:

“...Với Chính sách Hướng Đông của Ấn Độ, Việt Nam chiếm một vị trí chiến lược trong những ưu tiên về chính sách đối ngoại của chúng tôi,... Từ con số 200 triệu đô

⁷ Buổi mít - tinh do Sở Ngoại Vụ, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Tp.HCM, Hội hữu nghị Việt Nam - Ấn Độ tổ chức vào ngày 05/01/2012 tại Khách Sạn Rex. (Bài phát biểu do Văn phòng Tổng Lãnh sự Ấn Độ tại TP HCM cung cấp riêng cho tác giả).

la Mỹ năm 2000, thương mại song phương đã tăng gần 14 lần vào năm 2010. Với tốc độ tăng trưởng ấn tượng đạt trên 48% trong 10 tháng đầu của năm 2011, thương mại song phương giữa hai nước chúng ta dự kiến sẽ vượt qua mốc 3,5 tỉ đô la Mỹ của năm ngoái. Hiệp định thương mại tự do Ấn Độ-ASEAN về hàng hóa có hiệu lực từ tháng 6/2010. Các doanh nghiệp Ấn Độ ngày càng quan tâm đầu tư vào và tiến hành các hoạt động kinh doanh tại Việt Nam, coi Việt Nam như một trục đề vươn tới toàn thể khu vực ASEAN. Đầu tư của Ấn Độ vào Việt Nam trải rộng trên nhiều lĩnh vực như chế biến nông sản, dầu mỏ, đào tạo công nghệ thông tin, thép và các bon đen, gần đây đã vượt qua con số 400 triệu đô la Mỹ và vẫn đang tiếp tục tăng trưởng vững chắc.

Sự gắn kết gần gũi giữa hai nước Việt Nam - Ấn Độ đã tạo điều kiện cho việc phát triển du lịch với số lượng du khách tăng khoảng 35% trong năm 2011. Các thánh tích Phật giáo ở Ấn Độ là địa điểm thu hút sự quan tâm của người dân Việt Nam, và những ngôi đền thờ Chăm cùng với những bãi biển xinh đẹp của Việt Nam là những địa điểm thu hút sự quan tâm của người dân Ấn Độ. ...”

Ấn Độ đang vực dậy nền kinh tế của mình một cách ngoạn mục, vươn lên vị trí nền kinh tế lớn thứ 3 trên thế giới đồng thời củng cố vị thế chính trị trên trường quốc tế. Về phía Việt Nam, thực hiện đường lối đối ngoại: độc lập, tự chủ, rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa, Việt Nam muốn là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, Việt Nam tiến hành tăng cường hợp tác nhiều mặt với Ấn Độ. Quan hệ giữa hai nước ngày càng trở nên tốt đẹp, là đối tác chiến lược và mở rộng trên nhiều phương diện: văn hóa, giáo dục, khoa học – công nghệ, kinh tế, thương mại, đầu tư,...Đóng góp một phần trong đó không thể không đề cập đến vai trò của những người Ấn Độ đang sinh sống và làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh. Theo Tổng Lãnh sự Ấn Độ

ở Thành phố Hồ Chí Minh, tuy chỉ chiếm một số lượng khiêm tốn ở Thành phố này nhưng những người Ấn Độ đang tạo nên một thị trường năng động với những doanh nghiệp có vốn đầu tư quy mô và hoạt động kinh doanh thành công. INCHAM, Hiệp hội doanh nghiệp Ấn Độ tại Việt Nam chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh nhiều năm qua cũng tích cực tổ chức những hoạt động văn hóa nghệ thuật để có kết cộng đồng người Ấn và đề quảng bá hình ảnh Ấn Độ đến những người Việt, người nước ngoài ở Thành phố Hồ Chí Minh.

3. KẾT LUẬN

Người ta thường nói văn hóa là tấm gương phản chiếu tâm hồn của một dân tộc, ngoài ra, văn hóa còn là cây cầu hữu nghị nối liền tâm hồn các dân tộc, là con đường ngắn nhất để các quốc gia xa cách về mặt địa lý xích lại gần nhau.

Việt Nam - Ấn Độ, hai nước có mối quan hệ bang giao từ rất sớm và lâu trong lịch sử: từ những quan hệ văn hóa thông qua hoạt động truyền giáo vào thế kỉ đầu Công nguyên đến các quan hệ đối ngoại đa phương hóa, đa dạng hóa trong thế kỉ XXI. Mối quan hệ này liên tục được thử thách và được chính phủ cũng như nhân dân hai nước vun đắp qua thời gian, càng ngày càng tỏ ra bền chặt. Trong các yếu tố tạo nên sự gắn kết bền chặt giữa chính phủ và nhân dân hai nước Việt Nam và Ấn Độ với nhau, không thể không kể đến sự hiện diện của cộng đồng người Ấn – một bộ phận dân cư của Thành phố Hồ Chí Minh.

Những người Ấn đầu tiên đến Sài Gòn - Thành phố Hồ Chí Minh cách đây gần 200 năm trong bối cảnh Thành phố Hồ Chí Minh liên tục bị ách đô hộ của thực dân Pháp rồi đế quốc Mỹ, dân số cộng đồng Ấn cũng tăng, giảm theo thời cuộc. Đa số người Ấn đến sinh sống ở Sài Gòn có nguồn gốc từ miền Nam Ấn: Một số là những thương gia đến đây buôn bán, số khác theo chân các ông chủ tư sản người Anh đến khai thác các đồn điền trừ phú ở mảnh đất Sài Gòn – Gia Định xưa.

Tuy đến với mảnh đất này trong những giai đoạn và hoàn cảnh không giống nhau nhưng hành trang không thể thiếu của họ vẫn luôn là các giá trị bản sắc văn hóa cộng đồng. Họ đã xây dựng đền đài, thánh đường như một trung tâm văn hóa, cố kết nội bộ cộng đồng; sống cộng cư và có mối quan hệ tốt đẹp với người Việt cũng như các tộc người khác. Người Ấn ở Sài Gòn – Tp.HCM chủ yếu theo hai tôn giáo chính là: Hindu giáo và Islam giáo. Mọi hoạt động nghi lễ tôn giáo, tín ngưỡng của họ đều có liên hệ mật thiết với hai tôn giáo này.

Trong xu thế hội nhập toàn cầu như hiện nay, Việt Nam và Ấn Độ đều ý thức được tầm quan trọng của các mối quan hệ khu vực. Những chuyến thăm viếng cấp cao của lãnh đạo chính phủ hai nước; chính sách và Hiệp định đã ký kết trong thời gian

qua,... là những minh chứng về mối quan hệ hữu nghị tốt đẹp giữa hai quốc gia – hai dân tộc đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh và Thủ tướng Jawaharlal Nehru đặt nền móng từ những năm 50 của thế kỷ trước. Có thể thấy, chính sách của hai Nhà nước mang tính “mở” và thân thiện. Ấn Độ là thị trường mà Việt Nam luôn muốn hướng đến trong khi đó, Việt Nam là chiếc cầu nối gắn kết Ấn Độ với ASEAN cũng như các quốc gia khác ở Thái Bình Dương.

Mặc dù số lượng cộng đồng người Ấn ở Thành phố Hồ Chí Minh không đông như những quốc gia ở Đông Nam Á khác nhưng cũng đã và đang đóng góp một phần không nhỏ trong việc quảng bá văn hóa, thu hút vốn đầu tư từ Ấn Độ, góp phần thắt chặt mối quan hệ tốt đẹp giữa hai nước Việt Nam và Ấn Độ trong giai đoạn phát triển mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Đình Đầu và những người khác, 1998, *Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh, 300 năm địa chính*, Sở Địa chính Tp. HCM.
2. Nguyễn Phan Quang, 1998, *Góp thêm tư liệu Sài Gòn – Gia Định từ năm 1859 đến năm 1945*, NXB Trẻ, Tp. HCM.
3. Huỳnh Văn Út, 2011, *Cộng đồng người Ấn ở Tp.HCM cầu nối cho mối quan hệ Việt Nam - Ấn Độ*, Khóa luận tốt nghiệp Ngành Đông Nam Á học, Trường ĐH Mở Tp.HCM. GVHD: TS Phan Thị Hồng Xuân.
4. Phan Thị Hồng Xuân, 2007, *Cộng đồng người nhập cư và mối quan hệ tộc người ở Liên bang Malaysia*, Luận án Tiến sĩ Lịch sử, ĐH KHXH và NV, ĐHQG Tp. HCM.
5. Brij V. Lal – Peter Reeves – Rajesh Rai, 2006, *The Encyclopedia of the Indian Diaspora*, NXB Editions Didier Millet, National University of Singapore,
6. K.S. Sandhu & A. Mani, 1993, *Indian Communities in Southeast Asia*, ISEAS, Time Academic Press.
7. Báo Tuổi trẻ, số Chủ nhật 31/3/2013 bài “Tiếp tục cho người nước ngoài mua nhà tại Việt Nam”.
8. Tạp chí Vietnam Economic News, 2011, *Ấn Độ xúc tiến thương mại mạnh mẽ vào Việt Nam*, số 3, ngày 18/1/2011, tr. 28- 29.
9. <http://www.luatdongdo.com/details/74-nghin-nguoi-nuoc-ngoia-lam-viec-tai-viet-nam> (truy cập 19.4.2013).
10. <http://mytour.vn/vn/location/viet-nam/ho-chi-minh/quan-1/46-chua-mariamman-chua-an.html> (truy cập 20.4.2013).

(Ngày nhận bài: 20/02/2013; Ngày phản biện: 06/03/2013; Ngày chấp nhận đăng: 27/05/2013).